

Biểu số 1.1**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2021 CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI***(Kèm theo Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020 của HĐND tỉnh)*

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QH	ĐỊA ĐIỂM (cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	CÔNG VĂN, CHỦ TRƯỞNG	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú		
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó						
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (8)+(9)+(10)+(11)+ (12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
1	Tôn tạo nâng cấp mộ cụ Huỳnh Thúc Kháng (Thuộc Khu du lịch văn hóa Thiên Ân)	0,09	phường Trương Quang Trọng	Tờ bản đồ số 14	QĐ số 1011/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương	33,00		33,00					

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QH	ĐỊA ĐIỂM (cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	CÔNG VĂN, CHỦ TRƯỞNG	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú		
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó						
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
2	Nâng cấp tuyến đường từ đường tránh Đông đi Thu Xà (Bổ sung)	6,24	xã Nghĩa Đông, xã Nghĩa Dũng, xã Nghĩa Hà	Tờ bản đồ số 3, 7, 8, 20, 21, 22, 24; Tờ bản đồ số 12 xã Nghĩa Đông, Tờ bản đồ số 13, 14, 20, 21 xã Nghĩa Dũng, Tờ bản đồ số 9, 14, 23, 27, 28, 29, 34 xã Nghĩa Hà	QĐ số 867/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao vốn chuẩn bị đầu tư dự án năm 2018; QĐ số 1834/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp tuyến đường từ đường tránh Đông đi Thu Xà	11.000,00		11.000,00					

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QH	ĐỊA ĐIỂM (cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	CÔNG VẤN, CHỦ TRƯỞNG	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (8)+(9)+(10)+(11)+ (12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Đường Lê Quý Đôn (đoạn từ Lê Lợi đến kênh N6)	1,12	phường Nghĩa Lộ	Tờ bản đồ số 37,42,43,48,54	QĐ số 9448/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 thuộc nguồn vốn ngân sách thành phố							
4	Nhà văn hóa, sân thể thao thôn 3	0,13	xã Nghĩa Dũng	Tờ bản đồ số 18	QĐ số 544/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 (đối với các xã bổ sung đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020)							không bồi thường

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QH	ĐỊA ĐIỂM (cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	CÔNG VĂN, CHỦ TRƯỞNG	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (8)+(9)+(10)+(11)+ (12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
5	Nhà đa năng kết hợp nhà văn hóa xã	0,18	xã Nghĩa Đông	Tờ bản đồ số 03	QĐ số 544/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 (đối với các xã bổ sung đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020)							không bồi thường
6	Mở rộng Chùa Liên Bửu	0,24	xã Nghĩa Dũng	Tờ bản đồ số 37, 42, 43, 48, 54	CV số 3558/UBND - NC ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc mở rộng diện tích chùa Bửu Liên							

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QH	ĐỊA ĐIỂM (cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	CÔNG VĂN, CHỦ TRƯỞNG	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
8	Trạm biến áp 110kV Mỹ Khê và đầu nối	1,37	xã Tịnh Khê; xã Tịnh Thiện; xã Tịnh Hòa; xã Tịnh Ấn Đông	Tờ bản đồ số 10, 11, 14 (xã Tịnh Khê); Tờ bản đồ số 10, 11, 14 (xã Tịnh Thiện); Tờ bản đồ số 29 (xã Tịnh Hòa); Tờ bản đồ số 4 (xã Tịnh Ấn Đông)	QĐ số 4813/QĐ-BCT ngày 08/12/2016 của Bộ công thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV							

STT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QH	ĐỊA ĐIỂM (cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	CÔNG VĂN, CHỦ TRƯỞNG	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (8)+(9)+(10)+(11)+ (12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
9	Cải tạo nâng tiết điện ĐZ 110kV Bình Nguyên - Quảng Ngãi	0,36	xã Tịnh Ấn Đông; phường Trương Quang Trọng; phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 4, 7, 11, 15 (xã Tịnh Ấn Đông); Tờ bản đồ số 10, 14, 17, 20, 40 (phường Trương Quang Trọng); Tờ bản đồ số 1, 3, 12, 20, 22, 27 (phường Nghĩa Chánh)	QĐ số 4813/QĐ-BCT ngày 08/12/2016 của Bộ công thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV							
Tổng cộng		9,79				11033,00		11033,00				